# 1.ỨNG DỤNG NGỮ PHÁP CHỨC NĂNG HỆ THỐNG VÀO NGÔN NGỮ DẠY HỌC CỦA GIÁO VIÊN TRONG LỚP HỌC

### APPLICATIONS OF SYSTEMIC FUNCTIONAL GRAMMAR INTO TEACHER’S LANGUAGE IN CLASSROOM

#### Vũ Anh Thư

***Tóm tắt:*** *Lớp học là một mô hình xã hội thu nhỏ trong đó hoạt động giao tiếp từ giáo viên tới người học gồm hai mục đích chính là giảng giải và chỉ dẫn. Hai hoạt động này được thực hiện thông qua ngôn ngữ và bị chi phối bởi nhiều tham số ngữ cảnh. Do vậy, việc áp dụng một khung lý thuyết quan tâm đến sự tương tác xã hội như ngữ pháp chức năng hệ thống của Halliday hoàn toàn phù hợp để giáo viên hiểu rõ và lựa chọn ngôn ngữ dạy học. Bài viết sẽ chọn lọc trình bày những khái niệm chính trong hệ thống lý thuyết và đưa ra một vài gợi ý cho việc áp dụng mô hình này vào ngôn ngữ giảng dạy của giáo viên trong lớp học.*

# 2.ỨNG DỤNG CẢI BIÊN TÀI LIỆU ĐỐI VỚI GIÁO TRÌNH “NEW HEADWAY ELEMENTARY” (THIRD EDITION)

### AN APPLICATION OF MATERIAL ADAPTATION ON THE COURSEBOOK “NEW HEADWAY ELEMENTARY” (THIRD EDITION)

#### Phạm Mai Lan

***Tóm tắt:*** *Tài liệu đóng vai trò rất quan trọng trong quá trình dạy và học ngôn ngữ. Trong số các loại tài liệu phục vụ cho giảng dạy thì giáo trình đóng vai trò quan trọng nhất. Thông qua giáo trình, giáo viên có thể truyền tải những kiến thức cần thiết cho sinh viên và ngược lại, sinh viên cũng có thể học một cách dễ dàng và hiệu quả với những giáo trình phù hợp. Tuy nhiên kiến thức cung cấp trong giáo trình đôi khi không đủ để phát triển kiến thức và các kĩ năng của sinh viên nên cần phải cải biên giáo trình sao cho phù hợp với yêu cầu khóa học và nhu cầu của sinh viên. Trong phạm vi bài viết này, tác giả nghiên cứu ứng dụng cải biên giáo trình “New Headway Elementary” (Third Edition) đang sử dụng để giảng dạy sinh viên năm thứ nhất không chuyên Tiếng Anh của Đại học Mở Hà Nội. Nghiên cứu sử dụng phương pháp nghiên cứu lí luận và phương pháp thống kê nhằm tìm ra sự cần thiết phải cải biên giáo trình, các nội dung cần phải cải biên để từ đó đề xuất các kĩ thuật cải biên phù hợp với mục đích và nội dung chương trình giảng dạy nhằm hỗ trợ phát triển kiến thức và kĩ năng Tiếng*

# 3. CÔNG NGHỆ TRONG CÔNG TÁC DẠY-HỌC TRỰC TUYẾN GIẢI PHÁP TUYỆT VỜI CHO MÙA DỊCH COVID-19

### TECHNOLOGY IN ONLINE TEACHING-LEARNING PROCESS A WONDERFUL SOLUTION TO COVID-19 PANDEMIC

#### Ngô Thị Thanh Thảo

***Tóm tắt:*** *Từ cuối năm 2019 đến nay đại dịch Covid-19 đã cướp đi sinh mạng của hàng triệu người và gây ảnh hưởng nặng nề lên mọi khía cạnh cuộc sống trên toàn thế giới. Giáo dục là một trong những lĩnh vực chịu ảnh hưởng nghiêm trọng nhất do chính sách giãn cách xã hội. Nhờ những biện pháp quyết liệt và hiệu quả của chính phủ Việt nam, đại dịch từng bước được kiểm soát. Một trong những biện pháp nổi bật nhất được áp dụng là sử dụng công nghệ để làm việc trực tuyến và đào tạo từ xa. Với những giải pháp tiên tiến của học tập trực tuyến (e-learning), học sinh có thể hoàn thành chương trình học tập ngay tại nhà.*

# 4. THỰC NGHIỆM DẠY HỌC KỸ NĂNG VIẾT TIẾNG ANH CHO SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN THÔNG QUA TÍNH TỰ CHỦ TRONG HỌC TẬP

### EMPIRICAL RESEARCH INTO TEACHING WRITING SKILL THROUGH AUTONOMOUS LEARNING TO NON-MAJOR STUDENTS AT HONG DUC UNIVERSITY

#### Lưu Văn Hậu

***Tóm tắt****: Để giảng dạy và học tập kỹ năng viết một cách hiệu quả ở trường Đại học Hồng Đức, điều quan trọng đối với sinh viên không chuyên ngữ là việc chuẩn bị bài ở nhà. Vấn đề từ vựng, cấu trúc câu và chủ đề viết sẽ được cải thiện đối với kỹ năng viết nếu việc chuẩn bị bài được thực hiện tốt. Hơn thế nữa, kỹ năng tự học cũng tạo thêm động lực cho sinh viên học tập. Việc thực nghiệm cho thấy thực trạng việc tự học của sinh viên trong kỹ năng viết và chỉ ra kết quả đạt được sau khi áp dụng việc tự học ở nhà và ở trường.*

# 5. QUAN NIỆM HỌC TẬP TIẾNG TRUNG QUỐC CỦA SINH VIÊN VIỆT NAM: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP SINH VIÊN KHOA TIẾNG TRUNG, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HỒ CHÍ MINH

### THE CONCEPT OF VIETNAMESE STUDENTS IN STUDYING CHINESE: A CASE STUDY OF STUDENTS AT THE FACULTY OF CHINESE, HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF EDUCATION

#### Lưu Hớn Vũ

***Tóm tắt:*** *Bài viết khảo sát quan niệm học tập tiếng Trung Quốc của sinh viên Khoa Tiếng Trung, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh. Trên cơ sở lí thuyết về quan niệm học tập của Horwitz (1985), chúng tôi tiến hành khảo sát bằng bảng hỏi với 221 sinh viên. Kết quả cho thấy quan niệm học tập của sinh viên như sau: Thứ nhất, trẻ em có năng lực học tập ngoại ngữ tốt hơn người lớn; Thứ hai, tin rằng mình có thể học tốt tiếng Trung Quốc trong thời gian 1-2 năm; Thứ ba, chú trọng việc học ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và văn hoá Trung Quốc; Thứ tư, học tiếng Trung Quốc có ích cho bản thân. Sinh viên nữ có quan niệm tích cực hơn sinh viên nam trước vấn đề ai cũng có thể học tốt một ngoại ngữ. Sinh viên năm thứ ba có quan niệm về thiên phú trong việc học ngoại ngữ cao hơn sinh viên năm thứ hai và năm thứ tư. Khác với sinh viên miền trung, sinh viên miền bắc và miền nam cho rằng nên đến Trung Quốc học tiếng Trung Quốc. Các quan niệm tin rằng mình có thể học tốt tiếng Trung Quốc, chủ động sử dụng tiếng Trung Quốc trong giao tiếp, chú trọng việc học từ vựng, không chú trọng việc học ngữ pháp có ảnh hưởng tích cực đến kết quả học tập của sinh viên.*

# 6. SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG CƯỜNG THÚC ĐẨY KHẢ NĂNG CHUYỂN ĐỔI ĐỒNG TIỀN VIỆT NAM

### THE NECESSITY IN PROMOTING THE VIETNAMESE CURRENCY CONVERTIBILITY

#### Nguyễn Trọng Tài

**Tóm tắt:** *Cùng với quá trình phát triển kinh tế đối ngoại thì các nước đều rất chú trọng từng bước thúc đẩy tăng tính chuyển đổi của đồng nội tệ, coi đó như một biện pháp nhằm giảm thiểu rủi ro cho các nhà xuất nhập khẩu (XNK) cũng như tăng tính ràng buộc của ngân hàng trung ương (NHTW) với đồng nội tệ do họ phát hành ra. Đối với Việt Nam, vấn đề chuyển đổi đồng nội tệ (VND) đã được các nhà quản lý ngành cũng như xã hội rất quan tâm, đặc biệt là các nhà XNK, điều này xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của quá trình mở cửa hội nhập kinh tế quốc tế diễn ra ngày càng mạnh mẽ ở nước ta những năm qua, đặt ra yêu cầu bức bách về đồng nội tệ phải được tự do chuyển đổi. Tuy nhiên, vài năm trở lại đây, vấn đề tự do chuyển đổi của VND hình như bị lãng quên, điều này không phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế đối ngoại của quốc gia, đã được Đảng và Nhà nước đặt ra từ lâu. Bài viết sẽ đề cập những vấn đề mang tính nguyên lý trong chuyển đổi tiền tệ, thực trạng cũng như như triển vọng tự do chuyển đổi của VND và một số vấn đề đặt ra trong thời gian tới*

# 7. TÁC ĐỘNG CỦA TRẢI NGHIỆM THỰC TẾ ĐẾN DỰ ĐỊNH KHỞI NGHIỆP CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC

### IMPACT OF HANDS-ON EXPERIENCE ON START-UP PLANS OF UNIVERSITY STUDENTS

#### Đỗ Thị Thu Trang, Đỗ Lan Nhi, Chu Thị Mai Ly, Lê Thị Thu, Vũ Thị Thu Hằng, Nguyễn Thu Thủy\*

***Tóm tắt:*** *Nghiên cứu nhằm xác định tác động của tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên đại học dựa trên mô hình lý thuyết về hành vi có kế hoạch. Mẫu nghiên cứu được khảo sát từ 701 sinh viên bậc đại học ở nhiều trường đại học miền Bắc. Kết quả nghiên cứu cho thấy tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế ảnh hưởng dương đến ý định khởi nghiệp và khả năng kiểm soát hành vi. Khả năng kiểm soát hành vi là biến trung gian trong mối quan hệ tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế và ý định khởi nghiệp.*

# 8. GIÁ TRỊ NGHỆ THUẬT ART NOUVEAU TRONG Ý TƯỞNG SÁNG TÁC CHUYÊN NGÀNH MỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

### THE NOUVEAU ART VALUE IN THE CREATIVE CONCEPT OF INDUSTRIAL FINE ARTS

#### Nguyễn Nữ Kim Chi

***Tóm tắt:*** *Art Nouveau xuất hiện ở các nước Tây Âu vào cuối thế kỷ XIX đầu XX (nở rộ ở Anh vào những năm 1880 - 1910). Art Nouveau đã có đóng góp lớn cho nền thiết kế Nghệ thuật Mới mỹ thuật ứng dụng thế giới. Phong trào này ứng dụng trên nhiều chuyên ngành Mỹ thuật ứng dụng như: Nội thất, Đồ họa, Thời trang, Thủy tinh, Gốm, Trang trí kim loại ... Mỹ thuật ứng dụng và Art Nouveau đã gặp nhau khi cùng xác định cái đích mà nghệ thuật hướng tới là tạo ra một phong cách nghệ thuật sống hài hòa với thiên nhiên. Các đường cong được coi như một tuyến tính của đường nét phổ biến trong nhiều tác phẩm của nghệ sĩ Art nouveau là những ý tưởng, định hướng sáng tạo tốt cho các nhà thiết kế Mỹ thuật công nghiệp.*

# 9. BÀN VỀ THẨM QUYỀN ĐIỀU TRA CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT BIỂN THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH

### DISCUSSION OF INVESTIGATION COMPETENCE OF THE VIETNAM COAST GUARD FORCE UNDER CURRENT LAWS

#### Nguyễn Văn Tùng

***Tóm tắt****: Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (Bộ luật TTHS) và Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự (Luật tổ chức CQĐTHS) năm 2015 có hiệu lực từ ngày 01/01/2018 quy định thẩm quyền điều tra của lực lượng Cảnh sát biển. Để thuận lợi cho nghiên cứu, áp dụng quy định của pháp luật trong thực tiễn công tác của lực lượng Cảnh sát biển, bài viết nêu ra những quy định của pháp luật về thẩm quyền điều tra của lực lượng Cảnh sát biển, một số tồn tại trong quy định của pháp luật về thẩm quyền điều tra của lực lượng Cảnh sát biển, trên cơ sở đó đề xuất hoàn thiện quy định của pháp luật về thẩm quyền điều tra của lực lượng Cảnh sát biển.*

# 10. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ DỊCH VỤ GIAO NHẬN VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM HIỆN NAY

### SOME THEORETICAL ISSUES ABOUT ROAD FREIGHT FORWARDING SERVICES ACCORDING TO VIETNAMESE LAW

#### Phùng Trọng Quế

***Tóm tắt:*** *Bài viết phân tích một số vấn đề lý luận về dịch vụ giao nhận vận tải đường bộ theo pháp luật Việt Nam. Qua đó, giúp trả lời cho một số câu hỏi như: dịch vụ giao nhận vận tải nói chung và giao nhận vận tải đường bộ nói riêng được hiểu như thế nào? Có mối liên hệ với logistics hay không? Dịch vụ này có các điểm đặc thù gì? Những phân tích này nhằm mục đích làm cơ sở cho những nghiên cứu cụ thể tiếp theo về pháp luật điều chỉnh dịch vụ giao nhận vận tải đường bộ.*